Phụ lục 6: Sinh phẩm, hóa chất, vật tư xét nghiệm phòng chống dịch đột xuất

TT	Tên hàng hóa	Thông tin mời chào giá			Thông tin chào giá								
		Cấu hình tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính/Quy cách đóng gói (dự kiến)	Số lượng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói/Đơn vị tính	Mã hàng (code)	Số lượng chào	Đơn giá	Thành tiền	Hạn sử dụng tại thời điểm giao hàng	Mã HS của hàng hoá
1	Kit tách chiết DNA 250 phản ứng	1. Mục đích: Kit tách chiết DNA từ nhiều nguồn khác nhau như máu toàn phần, mô, tế bào. 2.Thành phần: - Số cột lọc: 250 - Số ống thu hồi loại 2ml: 750 ống - Đệm AL: 2 x 33 ml - Đệm ATL : 50 ml - Đệm AW1: 98ml - Đệm AW2: 66ml - Đệm AE: 128 ml - Proteinase K: 6 ml 3. Nhiệt độ bảo quản: -20°C 4. Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng.	Hộp 250 phản ứng	1									
2	Hỗn hợp phản ứng PCR 250 phản ứng	1. Mục đích: Sử dụng để thực hiện phản ứng PCR 2. Mô tả: thành phần: 3 x 1.7 ml Taq PCR Master Mix containing 250 units Taq DNA Polymerase, 3 x 1.7 ml Distilled water. - Đóng gói: 250 phản ứng 3. Điều kiện bảo quản: - 20 độ C 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Hộp 250 phản ứng	1									
3	Thuốc nhuộm gel	1.Mục đích: Sử dụng trong điện di sản phẩm PCR 2.Mô tả: Gồm GelPilot DNA Loading dye, 5X 3. Bảo quản: -20 độ C 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Hộp 6 x 500 µl	1									

TT	Tên hàng hóa	Thông tin mời chào giá			Thông tin chào giá								
		Cấu hình tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính/Quy cách đóng gói (dự kiến)	Số lượng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói/Đơn vị tính	Mã hàng (code)	Số lượng chào	Đơn giá	Thành tiền	Hạn sử dụng tại thời điểm giao hàng	Mã HS của hàng hoá
4	Thang chuẩn ADN 100bp	1. Mục đích:Thang chuẩn DNA 100bp dùng trong điện di 2. Thành phần: 13 vạch có kích thước từ 100bp đến 2000bp - 500 µL 100 bp DNA Ladde - Cung cấp với 1ml Blue/Orange 6X Loading Dye 3. Bảo quản: -20°C đến 4 °C . 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Ống 50 µg	1									
5	Dung dịch $MgCl_2$	1. Mục đích: Dùng trong phản ứng PCR 2. Mô tả: Thành phần MgCl2 3. Nhiệt độ bảo quản: -20 độ C, 4. Hạn sử dụng:≥ 6 tháng	Lọ 25 ml	1									
6	Kít ELISA phát hiện kháng thể IgG kháng vi khuẩn bạch hầu	1. Mục đích: Phát hiện kháng thể IgG kháng *C.diphtheriae* 2. Thành phần: thanh xét nghiệm, dung dịch pha loãng, dung dịch cộng hợp, dung dịch rửa, chứng dương , chứng âm, dung dịch dừng phản ứng 3. Điều kiện bảo quản:4-8°C 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Hộp 96 phản ứng	2									
7	Kít ELISA phát hiện kháng thể IgG kháng vi	1. Mục đích: Phát hiện kháng thể IgG kháng *Bordetella pertussis* 2. Mô tả: thành phần: thanh xét nghiệm, dung dịch pha loãng, dung dịch cộng hợp, dung dịch rửa, chứng dương, chứng âm, dung dịch dừng phản ứng - Chứng nhận IVD	Hộp 96 phản ứng	2									

TT	Tên hàng hóa	Thông tin mời chào giá			Thông tin chào giá								
		Cấu hình tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính/Quy cách đóng gói (dự kiến)	Số lượng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói/Đơn vị tính	Mã hàng (code)	Số lượng chào	Đơn giá	Thành tiền	Hạn sử dụng tại thời điểm giao hàng	Mã HS của hàng hoá
	khuẩn ho gà	3. Điều kiện bảo quản: 4-8°C 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng											
8	Thach máu cơ bản	1. Mục đích: là môi trường cơ bản đổ thạch máu để nuôi cấy vi khuẩn 2. Mô tả: Môi trường dạng bột, không bị vón cục. 3. Bảo quản: 15-25 độ C 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Hộp 500g	1									
9	Que cấy 10 µl	1. Mục đích: Cấy vi khuẩn 2. Mô tả: - 1 đầu vòng và 1 đầu nhọn - Màu trắng - Vật liệu: nhựa Polypropylene (PP) - Kích thước: Chiều dài ≥ 195mm - Vòng lấy mẫu: 10ul - Không chứa Dnase/Rnase 3. Điều kiện bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: Không áp dụng	túi 10 chiếc	50									
10	Đĩa petri nhựa vô trùng 90 mm	1. Mô tả: Đĩa nhựa dùng để nuôi cấy, phân lập vi khuẩn - Vật liệu: nhựa - Đường kính: 90 mm - Đã tiệt trùng 2. Điều kiện bảo quản: Nhiệt độ phòng 3. Hạn sử dụng: không có	Thùng 500 chiếc	1									
11	Máu cừu	1.Mục đích: Dùng đổ môi trường thạch máu nuôi cấy vi khuẩn 2.Mô tả: Máu toàn phần của cừu, tươi mới 3.Bảo quản: 4-8 độ C 4. Hạn sử dụng: ≥3 tháng	Chai 100ml	2									

TT	Tên hàng hóa	Thông tin mời chào giá			Thông tin chào giá								
		Cấu hình tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính/Quy cách đóng gói (dự kiến)	Số lượng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói/Đơn vị tính	Mã hàng (code)	Số lượng chào	Đơn giá	Thành tiền	Hạn sử dụng tại thời điểm giao hàng	Mã HS của hàng hoá
12	Kéo nhỏ	1.Mục đích: Dùng để cắt mô bệnh phẩm 2.Mô tả: kéo làm bằng kim loại, thép không gỉ 3.Bảo quản:nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: không áp dụng	cái	30									
13	Kẹp nhỏ	1.Mục đích: Dùng để cắt mô bệnh phẩm 2.Mô tả: kéo làm bằng kim loại, thép không gỉ 3.Bảo quản:nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: không áp dụng	cái	30									